

Số: /TB-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Số liệu kiểm kê và dự toán bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Xây dựng đường dây và TBA để CQT, để giảm tổn thất và cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực ĐL Tĩnh Gia, Triệu Sơn, Quảng Xương, Nông Cống

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; số 25/2019/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 về việc ban hành Bảng giá xây dựng mới nhà ở, nhà tạm, công trình kiến trúc làm cơ sở xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; số 11/2020/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi làm cơ sở xác định giá trị bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Quy định việc xác định giá trị bồi thường; số 44/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 về việc quy định bảng giá các loại đất thời kỳ 2020-2024 trên địa bàn tỉnh; số 473/2017/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 về việc quy định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh; số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 về việc ban hành Quy định về thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 4527/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết định thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-PCTH ngày 11/10/2020 của Giám đốc công ty điện lực Thanh Hóa về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Xây dựng đường dây và TBA để CQT, để giảm tổn thất và cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực ĐL Tĩnh Gia, Triệu Sơn, Quảng Xương, Nông Cống;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của Chủ tịch UBND huyện về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Xây dựng đường dây và TBA để CQT, để giảm tổn thất và cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực ĐL Tĩnh Gia, Triệu Sơn, Quảng Xương, Nông Cống (phần thuộc địa phận huyện Triệu Sơn);

Đến nay Hội đồng bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án: Xây dựng đường dây và TBA để CQT, để giảm tổn thất và cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực ĐL Tĩnh Gia, Triệu Sơn, Quảng Xương, Nông Cống (phần thuộc địa phận huyện Triệu Sơn) đã tiến tổ chức kiểm kê và lập dự toán bồi thường chi tiết đến từng hộ bị ảnh hưởng bởi dự án, đoạn qua **xã Bình Sơn**.

Để có cơ sở trình các phòng chức năng của huyện thẩm định và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt dự toán kinh phí BTGPMB theo quy định; UBND huyện Triệu Sơn thông báo niêm yết công khai số liệu kiểm kê và dự toán bồi thường tại **xã Bình Sơn** như sau:

Tổng số hộ bị ảnh hưởng: 29 hộ gia đình, cá nhân.

Tổng số tiền BTGPMB cho các hộ: **208.052.500 đồng**.

(Chi tiết có danh sách kèm theo)

Thông báo này được niêm yết công khai trong thời gian 20 ngày, kể từ ngày /02/2021 đến ngày / /2021.

Địa điểm niêm yết công khai tại: Trụ sở UBND xã, nhà văn hóa các thôn, xóm **xã Bình Sơn** nơi có hộ dân bị ảnh hưởng.

Trong thời gian niêm yết công khai, nếu hộ nào có ý kiến kiến nghị thì có đơn gửi UBND xã; nếu không có ý kiến thắc mắc thì ký thống nhất vào dự toán chi tiết của gia đình mình./.

Nơi nhận:

- UBND xã Bình Sơn (t/hiện);
- Thành viên HĐ BTGPMB (t/hiện);
- Lưu: VT, HĐ GPMB.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng

NIÊM YẾT KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB**Dự án Xây dựng đường dây và TBA để CQT, để giảm tổn thất và cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực ĐL Tĩnh Gia, Triệu Sơn, Quảng Xương, Nông Cống***(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND huyện Triệu Sơn)*

Thành tiền: đồng

TT	SHS	Họ và tên	Địa chỉ (Thôn, Xóm)	Bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu	Tổng
		Xã Bình Sơn			
1	1	Vi Văn Định	Thôn Thoi	25.408.000	25.408.000
2	2	Lò Thị Ty	Thôn Thoi	9.779.000	9.779.000
3	3	Ngàn Văn Toan	Thôn Thoi	14.993.000	14.993.000
4	4	Lương Sỹ Sơn	Thôn Thoi	4.140.000	4.140.000
5	5	Hà Văn Liên	Thôn Thoi	8.114.000	8.114.000
6	6	Vi Văn Ổn	Thôn Thoi	13.680.000	13.680.000
7	7	Lò Thị Sen (Diệm)	Thôn Cây xe	3.153.500	3.153.500
8	8	Hà Văn Nhị	Thôn Thoi	640.000	640.000
9	9	Vi Văn Mạo	Thôn Thoi	5.495.500	5.495.500
10	11	Hà Văn Hợp	Thôn Thoi	13.066.000	13.066.000
11	12	Vi Văn Hương	Thôn Thoi	10.886.000	10.886.000
12	13	Vi Thị Mùi	Thôn Cây xe	8.068.000	8.068.000
13	14	Nguyễn Văn Đàng	Thôn Cây xe	1.968.000	1.968.000
14	15	Hoàng Thị Bảy	Thôn Thoi	22.500	22.500
15	16	Hà Văn Un	Thôn Thoi	6.580.000	6.580.000
16	17	Nghiêm Văn Cường	Thôn Thoi	3.345.000	3.345.000
17	18	Vũ Xuân Hải	Thôn Thoi	2.451.000	2.451.000
18	19	Lê Xuân Minh	Thôn Thoi	400.000	400.000
19	20	Ngô Xuân Thắm	Thôn Thoi	622.000	622.000
20	21	Lê Xuân Huy	Thôn Thoi	13.194.000	13.194.000
21	22	Nguyễn Văn Ngon	Thôn Cây xe	4.888.000	4.888.000
22	23	Trịnh Thành Thọ	Thôn Cây xe	12.656.000	12.656.000
23	24	Hà Văn Long	Thôn Cây xe	31.188.000	31.188.000
24	25	Hoàng Văn Dũng	Thôn Cây xe	2.560.000	2.560.000
25	26	Lò Văn Khuyến	Thôn Cây xe	2.550.000	2.550.000
26	27	Lò Thị Hiêm	Thôn Cây xe	2.843.000	2.843.000
27	28	Hà Văn Thắm (Thương)	Thôn Cây xe	2.038.000	2.038.000
28	29	Lê Văn Hải	Thôn Cây xe	1.417.000	1.417.000
29	30	Vi Văn Thường	Thôn Cây xe	1.907.000	1.907.000
		Cộng		208.052.500	208.052.500